

Số: /2026/NQ - HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức
làm công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Xét Tờ trình số.../TTr-UBND ngày .../.../2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ thêm thường xuyên hàng tháng về xăng xe, công tác phí cho cán bộ, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Thành viên Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh.
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác tôn giáo; những người đang làm việc tại Ban Dân tộc - Tôn giáo (Sở Nội vụ).
- Lãnh đạo và lãnh đạo phòng, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.
- Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã phụ trách chỉ đạo công tác tôn

giáo, Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội và công chức được phân công, giao nhiệm vụ tham mưu công tác tôn giáo tại Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND cấp xã có tín đồ Công giáo chiếm từ 10% tổng dân số trở lên hoặc địa bàn có trụ sở của 01 tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Công giáo) trở lên.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ thường xuyên 3.500.000 đồng/người/tháng đối với những người đang làm việc tại Ban Dân tộc - Tôn giáo.

2. Hỗ trợ thường xuyên 3.000.000 đồng/người/tháng đối với: thành viên Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác tôn giáo; lãnh đạo và lãnh đạo phòng, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

3. Hỗ trợ thường xuyên 3.000.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại đơn vị cấp xã có số lượng tín đồ tôn giáo chiếm từ 30% tổng dân số trở lên hoặc trên địa bàn cấp xã có 03 trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Công giáo) trở lên.

4. Hỗ trợ thường xuyên 2.500.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại đơn vị cấp xã có số lượng tín đồ tôn giáo chiếm từ 20% đến dưới 30% tổng dân số hoặc trên địa bàn cấp xã có 02 trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Công giáo).

5. Hỗ trợ thường xuyên 2.000.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, công chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại đơn vị cấp xã có số lượng tín đồ tôn giáo chiếm từ 10% đến dưới 20% tổng dân số hoặc hoặc trên địa bàn cấp xã có 01 trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Công giáo).

6. Chế độ hỗ trợ trên không tính đóng bảo hiểm xã hội. Đối với cá nhân thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ về công tác tôn giáo thì chỉ được hưởng chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Quy trình thực hiện

1. Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ số lượng cán bộ chức được phân công, giao nhiệm vụ làm công tác tôn giáo tại đơn vị mình (đối với các thành viên thuộc Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh) lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp hoặc gửi cơ quan chủ quản (nếu có) xem xét, tổng hợp dự toán và gửi Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán ngân

sách cho các đơn vị, địa phương theo quy định.

2. Sau khi có quyết định phân bổ kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện cấp phát cho các đơn vị, địa phương để thực hiện chế độ hỗ trợ của Nghị quyết.

3. Căn cứ nguồn kinh phí được giao, các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thực hiện chi trả cho các đối tượng theo quy định.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Được bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa, kỳ họp thứ, thông qua ngày ... tháng ... năm 2026 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh